TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ THỌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 83/2022/QĐST-HNGĐ	*Thị xã Phú Thọ, ngày 14 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 94/2022/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ 6, phố T, phường H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ;

Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1979, địa chỉ: Tổ 6, phố T, phường H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2022

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Ngọc L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Ngọc L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng thống nhất có 02 con chung là cháu Nguyễn Long N, sinh ngày 28/10/2011 và cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 30/4/2019. Ly hôn chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Long N, sinh ngày 28/10/2011 và anh Nguyễn Ngọc L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 30/4/2019. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Ngọc L đều có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Ngọc L đều xác định không có.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Xác nhận chị H đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số **0002869** ngày **27/7/2022** của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ. Chị H còn được trả lại số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Phú Thọ;
- Chi cục THADS thị xã Phú Thọ;
- UBND **phường H, thị xã Phú Thọ**;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP-KT.

THẨM PHÁN

Trần Đình C